

Số: /KH-UBND

Lục Nam, ngày tháng 5 năm 2024

## KẾ HOẠCH

### Nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh đối với chỉ số thành phần “Tính minh bạch” năm 2024

Thực hiện Kế hoạch số 57/KH-UBND ngày 11/3/2024 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc khảo sát, đánh giá Năng lực cạnh tranh cấp sở, ban, ngành và cấp huyện thuộc tỉnh Bắc Giang (DDCI) năm 2024; Kế hoạch số 113/KH-UBND ngày 02/4/2024 của UBND huyện về Nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp huyện (DDCI) năm 2024; UBND huyện ban hành Kế hoạch Nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh (PCI) đối với chỉ số thành phần “Tính minh bạch” năm 2024; nội dung cụ thể như sau:

#### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

##### 1. Mục đích

- Cụ thể hóa nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch số 57/KH-UBND ngày 11/3/2024 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc khảo sát, đánh giá Năng lực cạnh tranh cấp sở, ban, ngành và cấp huyện thuộc tỉnh Bắc Giang (DDCI) năm 2024; Kế hoạch số 113/KH-UBND ngày 02/4/2024 của UBND huyện về Nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp huyện (DDCI) năm 2024, góp phần tạo lập môi trường đầu tư kinh doanh minh bạch, thông thoáng, hấp dẫn, tạo động lực cho thu hút đầu tư và phát triển doanh nghiệp, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh năm 2024.

- Triển khai kịp thời, đạt kết quả các nhiệm đề ra tại Kế hoạch đảm bảo mục tiêu nâng cao chỉ số Tính minh bạch năm 2024 trên hoặc bằng 7,0.

- Nâng cao nhận thức và hành động của công chức, viên chức, người lao động trong việc tham mưu thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp nhằm nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh nói chung và các chỉ số thành phần được giao đầu mối, chủ trì nói riêng.

##### 2. Yêu cầu

- Bám sát các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch số 57/KH-UBND ngày 11/3/2024 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc khảo sát, đánh giá Năng lực cạnh tranh cấp sở, ban, ngành và cấp huyện thuộc tỉnh Bắc Giang (DDCI) năm 2024; Kế hoạch số 113/KH-UBND ngày 02/4/2024 của UBND huyện về Nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp huyện (DDCI) năm 2024; xác định rõ nội dung công việc, thời hạn hoàn thành, biện pháp thực hiện, phân công rõ trách nhiệm; xây dựng cơ chế phối hợp chặt chẽ, đảm bảo việc phối hợp hiệu quả giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch.

- Việc triển khai thực hiện Kế hoạch số 57/KH-UBND ngày 11/3/2024 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc khảo sát, đánh giá Năng lực cạnh tranh cấp sở, ban, ngành và cấp huyện thuộc tỉnh Bắc Giang (DDCI) năm 2024; Kế hoạch số 113/KH-UBND ngày 02/4/2024 của UBND huyện về Nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp huyện (DDCI) năm 2024 phải được tiến hành thường xuyên, liên tục, có hiệu quả trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ của đơn vị đầu mối, đơn vị chủ trì theo quy định, gắn với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của ngành, lĩnh vực của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, xác định đây là nhiệm vụ hàng đầu và trực tiếp chỉ đạo thực hiện.

## **II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP**

### **1. Nhiệm vụ của cơ quan đầu mối và giải pháp thực hiện**

#### **1.1. Đơn vị đầu mối:** Phòng Văn hóa và Thông tin

a) Nhiệm vụ: Nâng điểm chỉ số thành phần “Tín minh bạch” đạt trên hoặc bằng 7,0 điểm.

#### b) Giải pháp thực hiện

- Thực hiện đôn đốc, kiểm tra các cơ quan, đơn vị, UBND cấp xã được giao nhiệm vụ chủ trì thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này đảm bảo đúng tiến độ, mục tiêu đề ra; tổ chức hội nghị, cuộc họp với các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ chủ trì để hướng dẫn, thảo luận, trao đổi các giải pháp nhằm cải thiện các chỉ số thành phần được giao nhiệm vụ.

- Thường xuyên theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện của các cơ quan, đơn vị, UBND cấp xã được giao nhiệm vụ chủ trì; kịp thời báo cáo, xin ý kiến chỉ đạo của lãnh đạo UBND huyện phụ trách đối với các chỉ số thành phần trên.

- Trên cơ sở báo cáo của các đơn vị được giao nhiệm vụ chủ trì, Phòng Văn hóa và Thông tin tổng hợp, xây dựng báo cáo kết quả triển khai thực hiện nhiệm vụ đối với chỉ số thành phần mình được giao phụ trách gửi lãnh đạo UBND huyện phụ trách các chỉ số thành phần đó theo quý, năm.

#### **1.2. Cơ quan, đơn vị chủ trì:** Phòng Văn hóa và Thông tin, Phòng Kế hoạch

- Tài chính, Phòng Kinh tế và Hạ tầng, Phòng Tư pháp, Chi cục thuế khu vực Lạng Giang Lục Nam, Hội các doanh nghiệp huyện.

#### **1.3. Cơ quan, đơn vị phối hợp:** Các cơ quan, đơn vị, UBND cấp xã.

### **2. Các nhiệm vụ được giao chủ trì và giải pháp thực hiện**

Nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm nâng cao điểm số các chỉ tiêu thuộc chỉ số thành phần Tín minh bạch: *Chi tiết tại Phụ lục kèm theo kế hoạch.*

## **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị được giao chủ trì thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp nêu tại mục 2, phần II của Kế hoạch này chủ động chỉ đạo, triển khai, quán triệt đến toàn thể công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan, đơn vị theo hình thức phù hợp, đảm bảo hiệu quả; đồng thời chủ động tham mưu, đề xuất thực

hiện các nhiệm vụ được giao đảm bảo chất lượng, tiến độ theo yêu cầu. Chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND huyện về kết quả thực hiện nhiệm vụ được phân công.

Kết quả thực hiện Kế hoạch này là một trong những tiêu chí để xem xét, đánh giá, chấm điểm, xếp loại người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, UBND cấp xã năm 2024.

**2.** Các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ chủ trì các chỉ tiêu thành phần có trách nhiệm triển khai các nhiệm vụ do đơn vị mình chủ trì thực hiện và đôn đốc, kiểm tra, hướng dẫn việc thực hiện các nhiệm vụ khác do các cơ quan, đơn vị khác được giao chủ trì (*thuộc chỉ tiêu thành phần của đơn vị chủ trì*) nhằm đảm bảo tiến độ, chất lượng đề ra.

Tổng hợp kết quả thực hiện nhiệm vụ và gửi báo cáo định kỳ hằng quý và hằng năm tới đơn vị đầu mối (*báo cáo gửi trước ngày 02 của tháng đầu tiên quý tiếp theo và trước ngày 02/12 hằng năm*). Yêu cầu báo cáo đảm bảo tính thực chất, nội dung kết quả đạt được phải liên quan đến nội hàm các chỉ tiêu thành phần của ngành, lĩnh vực mình được giao, chỉ rõ những nhiệm vụ đã hoàn thành, nhiệm vụ nào chưa hoàn thành, đồng thời phân tích, đánh giá, làm rõ những tồn tại, hạn chế, khó khăn, vướng mắc, đề xuất kiến nghị hướng giải quyết đối với chỉ tiêu của mình, không xây dựng báo cáo theo hướng báo cáo thành tích, kết quả công việc thường xuyên của cơ quan, đơn vị mình quản lý.

Thường xuyên tiến hành kiểm điểm các công việc đã thực hiện, chú trọng những chỉ tiêu thành phần thấp điểm hoặc giảm điểm so với năm 2023.

**3.** Các cơ quan, đơn vị được giao phối hợp thực hiện các nhiệm vụ tại Kế hoạch này có trách nhiệm phối hợp với các cơ quan chủ trì, thực hiện theo hướng dẫn, yêu cầu của các cơ quan chủ trì nhằm nâng cao điểm số các chỉ tiêu, chỉ số thành phần.

**4.** Giao Phòng Văn hóa và Thông tin là cơ quan đầu mối tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ của các đơn vị được giao chủ trì, tham mưu, xây dựng báo cáo kết quả triển khai thực hiện nhiệm vụ đối với chỉ số thành phần Tính minh bạch, báo cáo Chủ tịch UBND huyện theo quý, năm (*trước ngày 10 của tháng đầu tiên quý tiếp theo và trước ngày 10/12 hằng năm*).

**5.** Các cơ quan, đơn vị được phân công đầu mối, chủ trì có trách nhiệm chủ động trong việc phối hợp thực hiện theo nhiệm vụ được phân công và kịp thời báo cáo Chủ tịch UBND huyện những khó khăn vướng mắc (qua Phòng Văn hóa và Thông tin huyện) trong quá trình triển khai thực hiện để điều chỉnh cho phù hợp./.

**Nơi nhận:**

- Sở TT và TT tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện;
- Các cơ quan TW, tỉnh trên địa bàn huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Hội doanh nghiệp huyện Lục Nam;
- LĐVP, CVTH;
- Lưu: VT, VH&TT.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Dương Công Định**



**Phụ lục****NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM NÂNG CAO ĐIỂM SỐ CÁC CHỈ TIÊU THUỘC  
CHỈ SỐ THÀNH PHẦN TÍNH MINH BẠCH***(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng 5 năm 2024 của UBND huyện Lục Nam)*

<b>STT</b>	<b>Chỉ tiêu</b>	<b>Nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm</b>	<b>Cơ quan chủ trì thực hiện</b>	<b>Cơ quan phối hợp thực hiện</b>	<b>Thời gian thực hiện</b>
1	Tiếp cận tài liệu quy hoạch (trên hoặc bằng 3,4)	1.1. Công bố kịp thời, đầy đủ các quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội của huyện sau khi được phê duyệt; các quy hoạch, kế hoạch dài hạn, 05 năm và hằng năm của các ngành, lĩnh vực lên Cổng TTĐT của huyện và Cổng TTĐT của các xã, thị trấn; Tiếp nhận những phản ánh về những khó khăn, vướng mắc trong việc tiếp cận các tài liệu quy hoạch của tỉnh <i>(trừ tài liệu có nội dung mật)</i>	Phòng Văn hóa và Thông tin, UBND các xã, thị trấn	Phòng Tài chính-Kế hoạch, Phòng Kinh tế và Hạ tầng đơn đốc, hướng dẫn và kiểm tra việc thực hiện	Thường xuyên (Sau khi văn bản ban hành)
		1.2. Công khai và kịp thời công bố thông tin về các quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị, quy hoạch ngành và các lĩnh vực do cơ quan quản lý trên Cổng TTĐT huyện và Cổng TTĐT của các xã, thị trấn; kiểm tra, đơn đốc, hướng dẫn việc đăng tải thông tin đối với nhiệm vụ này	Phòng Kinh tế và Hạ tầng, UBND các xã, thị trấn	Phòng Văn hóa và Thông tin	Thường xuyên (Sau khi văn bản ban hành)
2	Thông tin trên website của huyện về các ưu đãi/khuyến khích/hỗ trợ đầu tư của huyện là hữu ích (trên hoặc bằng 50%)	2.1. Đăng tải kịp thời, đầy đủ các ưu đãi/khuyến khích/hỗ trợ đầu tư của huyện và của UBND các xã, thị trấn trên Cổng TTĐT huyện và Cổng TTĐT của các xã, thị trấn	Trung tâm Văn hoá TT-TT, UBND các xã, thị trấn	Phòng Tài chính-Kế hoạch, Phòng Kinh tế và Hạ tầng	Thường xuyên (Sau khi văn bản ban hành)
3	Thông tin trên website của huyện về các quy	3.1. Rà soát thành phần hồ sơ TTHC thường xuyên phát sinh đối với Doanh nghiệp; kịp thời tái cấu trúc về thời gian, quy trình các bước xử lý hồ sơ; các TTHC được phân cấp, uỷ quyền trong giải quyết TTHC, nhằm	Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn	Phòng Văn hóa và Thông tin	Thường xuyên (Sau khi văn bản ban hành)

	định về thủ tục hành chính là hữu ích	rút ngắn thời gian giải quyết công việc thường xuyên, đơn giản hóa quy trình giải quyết TTIIC...			
		3.2. Tái cấu trúc quy trình nghiệp vụ, xây dựng các biểu mẫu điện tử, số hoá hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC để làm giàu kho dữ liệu, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp không phải cung cấp lại các thông tin đã có. Nghiên cứu, rà soát đơn giản hóa các bước truy cập, khai báo các trường thông tin nhằm tạo thuận lợi cho người dùng khi thực hiện các dịch vụ công trực tuyến	Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn	Phòng Văn hóa và Thông tin	Thường xuyên (Sau khi văn bản ban hành)
		3.3. Cập nhật kịp thời, đầy đủ các quy định về TTHC, thành phần hồ sơ TTHC khi có sự thay đổi lên Cổng Dịch vụ công và Cổng TTĐT của các cơ quan đơn vị	Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn	Phòng Văn hóa và Thông tin	Thường xuyên (khi có sự thay đổi)
4	Thông tin trên website của huyện về các văn bản điều hành, chỉ đạo của lãnh đạo huyện là hữu ích (trên hoặc bằng 50,6%)	4.1. Đăng tải toàn văn các văn bản chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo huyện trên Cổng TTĐT của UBND huyện. Không đăng tải các văn bản không có tính chất chỉ đạo, điều hành lên Cổng TTĐT (tránh gây rối thông tin)	Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn	Phòng Văn hóa và Thông tin kiểm tra, đôn đốc	Thường xuyên
5	Thông tin trên các website của huyện về các văn bản pháp luật của tỉnh là hữu ích	5.1. Cập nhật thường xuyên, kịp thời các văn bản luật, pháp lệnh, nghị định, quyết định của Trung ương; văn bản hướng dẫn của các bộ, ngành; văn bản quy phạm pháp luật địa phương; thông tin về thay đổi quy định Thuế và giải đáp pháp luật trên hệ thống Thông tin pháp luật tỉnh Bắc Giang; Cập nhật đầy đủ các văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND huyện ban hành lên CSDL quốc gia về pháp luật	Phòng Tư pháp	Phòng Văn hóa và Thông tin	Thường xuyên
		5.2. Đăng tải đầy đủ văn bản QPPL thuộc lĩnh vực của ngành, địa phương tham mưu, ban hành; văn bản QPPL của Trung ương, của tỉnh liên quan đến lĩnh vực ngành, địa phương quản lý lên Cổng TTĐT của huyện và Cổng TTĐT của các xã, thị trấn; tạo đường liên kết đến chuyên trang Hệ thống thông tin pháp luật tỉnh Bắc Giang, cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật tại mục Văn bản QPPL trên Cổng TTĐT	Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn	Phòng Văn hóa và Thông tin	Thường xuyên

6	Chất lượng website của huyện (trên hoặc bằng 57%)	6.1. Cung cấp kịp thời, đầy đủ các thông tin trên Cổng TTĐT của huyện và Cổng TTĐT của các xã, thị trấn đảm bảo quy định tại Nghị định 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ Quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng	Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn	Phòng Văn hóa và Thông tin	Thường xuyên
		6.2. Nâng cao chất lượng biên tập văn bản, tin, bài viết, theo hướng ngắn gọn, đơn giản, dễ hiểu, phù hợp với đặc điểm của từng ngành nhưng vẫn đảm bảo tính phong phú, hấp dẫn hướng đến nhu cầu của doanh nghiệp (hữu ích đối với doanh nghiệp)			
		6.3. Nâng cao hiệu quả chuyên mục trao đổi, hỏi đáp đối với doanh nghiệp, nhà đầu tư trên Cổng TTĐT huyện và Cổng TTĐT của các xã, thị trấn, để kịp thời tiếp nhận và tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp, nhà đầu tư			
		6.4. Định kỳ theo dõi, kiểm tra việc cung cấp các thông tin lên Cổng TTĐT của huyện và Cổng TTĐT của các xã, thị trấn để kịp thời đôn đốc, nhắc nhở các cơ quan, đơn vị cập nhật đầy đủ, kịp thời, chính xác các thông tin trên Cổng TTĐT đảm bảo doanh nghiệp luôn luôn tiếp cận được thông tin; Sau mỗi đợt kiểm tra cần ban hành văn bản đánh giá, nhắc nhở, chỉ rõ những cơ quan, đơn vị thực hiện cung cấp thông tin chưa tốt, chưa đáp ứng yêu cầu đặc biệt là những thông tin liên quan đến các chỉ số PCI			
		6.5. Đảm bảo hạ tầng kỹ thuật và các điều kiện để doanh nghiệp tra cứu thông tin và sử dụng dịch vụ công trực tuyến			
7	Tỷ lệ DN thường xuyên truy cập vào website của UBND huyện	7.1. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về nhiệm vụ thực hiện cải thiện chỉ số năng lực cạnh tranh; tuyên truyền về lợi ích và cách thức khi truy cập vào cổng TTĐT của các cơ quan nhà nước để tra cứu thông tin và sử dụng dịch vụ công trực tuyến; tuyên truyền phổ biến các video clip hướng dẫn sử dụng các dịch vụ công trực tuyến thường xuyên phát sinh hồ sơ và các dịch vụ công trực tuyến thiết yếu trên nhiều phương tiện khác nhau như: báo chí, đài phát thanh và truyền hình, đài truyền thanh cấp huyện, cấp xã, Cổng thông tin điện tử của huyện, các xã, thị trấn và các trang mạng xã hội (zalo, page book...) để nâng cao nhận thức của cán bộ công chức, viên	Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn	Phòng Văn hóa và Thông tin (đôn đốc, hướng dẫn)	Thường xuyên

		chức, người dân và doanh nghiệp; thường xuyên tuyên truyền về mục đích ý nghĩa của việc cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh; ý nghĩa của Bộ chỉ số đánh giá năng lực cạnh tranh cấp sở, cơ quan, đơn vị và các địa phương, để các doanh nghiệp hiểu đúng, đánh giá, nhận xét đúng về các nội dung được khảo sát và tích cực tham gia trả lời phiếu hàng năm; chính sách miễn giảm thuế, phí đối với sử dụng dịch vụ công trực tuyến; thực hiện đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính.			
		7.2. Tiếp tục đào tạo cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động về thực hiện dịch vụ công trực tuyến, sử dụng quản lý vận hành hệ thống thông tin dùng chung của tỉnh; hướng dẫn người dân thực hiện dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công của tỉnh và truy cập vào cổng TTĐT để khai thác thông tin	Phòng Văn hóa và Thông tin	Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn	Trước 30/11/2024
8	Tỷ lệ DN nhận được thông tin, văn bản cần khi yêu cầu cơ quan cấp (trên hoặc bằng 83%)	8.1. Tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn người dân, doanh nghiệp nắm bắt địa chỉ và cách thức tra cứu thông tin văn bản cần trên cổng thông tin điện tử của huyện, các xã, thị trấn. 8.2. Rà soát, nâng cấp chuyên mục “Công khai, tiếp cận thông tin” và “Văn bản chỉ đạo điều hành” trên Cổng thông tin điện tử của huyện, các xã, thị trấn theo hướng thân thiện, dễ khai thác. 8.3. Đăng tải kịp thời, đầy đủ các thông tin về quy hoạch, kế hoạch, văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo điều hành, các ưu đãi/khuyến khích/hỗ trợ của huyện và của UBND các xã, thị trấn trên Cổng TTĐT của huyện, các xã, thị trấn.	Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn	Phòng Tài chính-Kế hoạch, Phòng Kinh tế và Hạ tầng đôn đốc, hướng dẫn và kiểm tra việc thực hiện.	Thường xuyên